

Bản án số: 116/2022/HS-ST.
Ngày 29-12-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải;
2. Bà Lê Thị Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 25-11-2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh V; Sinh ngày: 01-8-2004; tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp V, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Kim T; Anh chị em ruột: Không; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Quyết định số 19/QĐ-XPHC, ngày 26-12-2021 của Công an xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-9-2022, tạm giam từ ngày 01-10-2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Thế N; Sinh ngày: 02-8-1989; tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp T, xã L huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị H; Anh chị em ruột: Có 06 người; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12-9-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-9-2022, tạm giam từ ngày 01-10-2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Phan Văn C, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

2. Anh Trương Văn Q, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

3. Anh Võ Văn A, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp T, xã L huyện B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24-9-2022, Lê Thanh V rủ Nguyễn Thê N đi tìm tài sản là xe mô tô của người khác để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, N đồng ý. Vũ và N bàn bạc, thống nhất phân công vai trò cho nhau, V trực tiếp trộm cắp xe mô tô, N điều khiển xe mô tô chở V đi tìm tài sản trộm và làm nhiệm vụ cảnh giới. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô loại Wave màu đỏ, không biển số chở V đến khu vực ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô biển số 70C1-111.57 của anh Phan Văn C để không người trông giữ, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này, N đứng bên ngoài cảnh giới, V đi vào lén lút dẫn xe ra đường thì bị Công an bắt quả tang.

Ngoài ra, V còn khai nhận thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản tại khu phố 4 và khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10-8-2022, V một mình đi bộ đến đoạn đường trước quán Đất Bến thuộc khu phố 4, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh phát hiện xe mô tô biển số 70C1-094.33 của anh Trương Văn Q đang dựng trước quán không người trông giữ, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, V lén lút lấy trộm xe mô tô và điều khiển xe đến khu vực xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được số tiền 4.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20-9-2022, V điều khiển xe Wave không biển số đi một mình đến khu vực ruộng gần Trung tâm văn hóa thể thao huyện Bến Cầu thuộc khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tìm kiếm tài sản để trộm. Tại đây, V phát hiện máy dầu bơm nước của anh Võ Văn A để dưới ruộng nên lén lút dùng xe kéo trộm, sau đó đem bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh được số tiền 800.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTTHS ngày 28-9-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu vàng-đen, biển số 70C1-111.57 tại thời điểm ngày 24-9-2022 có trị giá 9.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTTHS ngày 21-10-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Focol, loại Wave, màu xanh đen, biển số 70C1-094.33 tại thời điểm ngày 10-8-2022 có trị giá 3.000.000 đồng; 01 (một) máy dầu bơm nước, loại D6 (Trung Quốc), màu đen tại thời điểm ngày 20-9-2022 có trị giá 1.200.000 đồng.

Ngày 25-9-2022, kiểm tra nồng độ chất ma túy, phát hiện Lê Thanh V, Nguyễn Thế N có kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Kết quả thu giữ vật chứng:

1. 01 (một) xe mô tô biển số 70C1-111.57;
2. 01 (một) xe mô tô loại Wave, màu đỏ, dung tích 109, số máy VTTAVJL1P52FMH-A06363, số khung VAVDCH054AV006363, không biển số, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng và thiếu nhiều bộ phận;
3. 01 (một) cây kim bằng kim loại dài 18cm, phần đầu dài 7cm, phần tay cầm dài 11cm có bao nhựa màu đỏ bên ngoài;
4. 01 (một) dụng cụ phá khóa xe mô tô (đoản) gồm: 01 đoạn kim loại hình lục giác dài 5cm được mài dẹp một đầu, phần cán lục giác dài 2cm, phần mũi mài dẹp dài 3cm và 01 cờ lê điều kim loại hình chữ L được băng keo đen bên ngoài, phần tay cầm dài 8cm, phần đầu điều rộng hình lục giác dài 4cm.

Đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 70C1-111.57 cho anh Cơ, các vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành dân sự huyện Bến Cầu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-12-2022.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Văn C đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm; Anh Trương Văn Q yêu cầu bị cáo V bồi thường 3.000.000 đồng và anh Võ Văn A yêu cầu bị cáo V bồi thường 1.200.000 đồng. Bị cáo V chưa bồi thường. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Quang và anh Năng.

Về kê biên tài sản: Qua kết quả xác minh, các bị cáo không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSBC ngày 24-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Thanh V và Nguyễn Thế N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thanh V từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, do các bị cáo không có tài sản.

Ghi nhận anh Cơ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm; Buộc bị cáo V bồi thường cho anh Trương Văn Q, anh Võ Văn A theo quy định pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo, anh Trương Văn Q yêu cầu bị cáo V bồi thường 3.000.000 đồng và anh Võ Văn A yêu cầu bị cáo V bồi thường 1.200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, trong thời gian tạm giam bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình và hứa sau này sẽ chấp hành tốt pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Do muốn có thu lợi bất chính để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên ngày 24-9-2022 bị cáo Lê Thanh V bàn bạc, thống nhất cùng bị cáo Nguyễn Thế N lén lút lấy 01 xe mô tô hiệu Honda màu vàng đen, biển số 70C-111.57 của anh Phan Văn C tại khu vực ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh trị giá 9.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra vào các ngày 10-8-2022 và 20-9-2022, tại khu vực khu phố 4 và khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lê Thanh V đã lén lút lấy 01 xe mô tô biển số 70C1-094.33 của anh Trương Văn Q có trị giá 3.000.000 đồng và 01 máy dầu bơm nước của anh Võ Văn A có trị giá 1.200.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với

những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó hành vi của bị cáo V và N đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo không những gây ra bất bình trong dư luận, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn và bảo vệ tài sản. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét về tính chất vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo V là người chủ mưu, rủ rê, trực tiếp bàn bạc phân công vai trò cho bị cáo N cùng nhau thực hiện tội phạm, còn bị cáo N là đồng phạm với vai trò giúp sức cảnh giới cho bị cáo V lấy trộm tài sản nên bị cáo V phải chịu trách nhiệm chính và cao hơn bị cáo Nhân.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Do thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần (02 lần trở lên) nên bị cáo V phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo V đã tự khai báo các lần phạm tội trước đó và sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo V có nhân thân xấu, ngày 26-12-2021 bị Công an xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 19/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo N có nhân thân xấu, ngày 12-9-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Do đó khi quyết định áp dụng hình phạt cần xem xét cân nhắc cho tương xứng và phù hợp đối với từng bị cáo.

[5] Qua kết quả xác minh, xét thấy các bị cáo V và N không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo V và Nhân, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Cơ đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 70C1-111.57 và không yêu cầu bồi thường; anh Trương Văn Q yêu cầu bị cáo V bồi thường 3.000.000 đồng và anh Võ Văn A yêu cầu bị cáo V bồi

thường 1.200.000 đồng, bị cáo V đồng ý nên cần buộc bị cáo V có nghĩa vụ bồi thường cho anh Quang 3.000.000 đồng và anh Năng 1.200.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô loại Wave, màu đỏ, dung tích 109, số máy VTTAVJL1P52FMH-A06363, số khung VAVDCH054AV006363, không biển số, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng và thiếu nhiều bộ phận. Là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) cây kim bằng kim loại dài 18cm, phần đầu dài 7cm, phần tay cầm dài 11cm có bao nhựa màu đỏ bên ngoài; 01 (một) dụng cụ phá khóa xe mô tô (đoản) gồm: 01 đoạn kim loại hình lục giác dài 5cm được mài dẹp một đầu, phần cán lục giác dài 2cm, phần mũi mài dẹp dài 3cm và 01 cờ lê điều kim loại hình chữ L được băng keo đen bên ngoài, phần tay cầm dài 8cm, phần đầu điều rộng hình lục giác dài 4cm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[10] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội và bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, riêng bị cáo V có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24-9-2022.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24-9-2022.

3. Biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự.

+ Ghi nhận anh Phan Văn C đã nhận lại xe mô tô biển số 70C1-111.57 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Buộc bị cáo Lê Thanh V có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trương Văn Q số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng và anh Võ Văn A số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn) đồng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô loại Wave, màu đỏ, dung tích 109, số máy VTTAVJL1P52FMH-A06363, số khung VAVDCH054AV006363, không biển số, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng và thiếu nhiều bộ phận.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kìm bằng kim loại dài 18cm, phần đầu dài 7cm, phần tay cầm dài 11cm có bao nhựa màu đỏ bên ngoài; 01 (một) dụng cụ phá khóa xe mô tô (đoản) gồm: 01 đoạn kim loại hình lục giác dài 5cm được mài dẹp một đầu, phần cán lục giác dài 2cm, phần mũi mài dẹp dài 3cm và 01 cờ lê điều kim loại hình chữ L được băng keo đen bên ngoài, phần tay cầm dài 8cm, phần đầu điều rỗng hình lục giác dài 4cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bị cáo V chưa thi hành xong số tiền phải bồi thường nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo V và Nhân, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- C.c THADS huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT.CA huyện Bến Cầu;
- CQ thi hành án HS huyện Bến Cầu;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui